

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/DS-ST

Ngày: 21/6/2022

“V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Giáp Trà Giang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Cao Minh Sơn**

Ông **Đặng Văn Dũng**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lương Thị Hồng Vân** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Bé Em**, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 194/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Diễm T, sinh năm 1966;

Trú tại: Ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Bà Bùi Thị Kim D, sinh năm 1981;

Trú tại: Ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 18/5/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị Diễm T trình bày:

Ngày 15/02/2019 âm lịch bà có tham gia đây hụi 2.000.000 đồng/tháng do bà Bùi Thị Kim D làm đầu thảo, hụi có 22 phần, bà tham gia 02 phần. Thỏa thuận hoa hồng D hưởng khi hụi viên hốt hụi là 1.000.000 đồng/phần. Bà T đóng được 05 kỳ với số tiền thực đóng là 14.760.000 đồng thì bà D tuyên bố bỏ hụi. Sau đó bà D trả cho bà T nhiều lần với số tiền 5.460.000 đồng. Còn lại 9.300.000 đồng bà D còn nợ chưa thanh toán cho bà thì bà D đã bị bắt giam về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Nay bà Trần Thị Diễm T yêu cầu bà Bùi Thị Kim D trả cho bà số tiền hụi còn nợ là 9.300.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Bùi Thị Kim D thừa nhận có mở dây hui 15/02/2019 âm lịch, loại hui 2.000.000 đồng/tháng, bà T tham gia 02 phần và bà D có làm sổ hui cho bà T, quá trình tham gia bà T đóng hui được 05 kỳ với số tiền 14.760.000 đồng, bà D đã trả được nhiều lần mỗi lần được 5.460.000 đồng, còn nợ lại 9.300.000 đồng như bà T trình bày là đúng. Nay bà Bùi Thị Kim D đồng ý trả cho bà T 9.300.000 đồng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán về việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

Theo đơn khởi kiện bà Trần Thị Diễm T yêu cầu bà Bùi Thị Kim D thanh toán số tiền nợ hui còn thiếu của dây hui mở ngày 15/02/2019 âm lịch, loại hui 2.000.000 đồng/tháng, với số tiền 9.300.000 đồng. Bà Bùi Thị Kim D thừa nhận số nợ này và đồng ý thanh toán cho bà T số tiền 9.300.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn và sự thừa nhận của bị đơn phù hợp với chứng cứ nguyên đơn cung cấp. Căn cứ Điều 91 và Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử công nhận các chứng cứ này là sự thật và có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, phù hợp quy định tại Điều 429, Điều 471 Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 26; Điều 35; Điều 91; Điều 92; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 305; Điều 429, Điều 471 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Diễm T.

Buộc bà Bùi Thị Kim D phải thanh toán cho bà Trần Thị Diễm T số tiền hui còn nợ của dây hui mở ngày 15/02/2019 âm lịch là 9.300.000 đồng (chín triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất

được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Buộc bà Bùi Thị Kim D phải chịu 465.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Trần Thị Diễm T 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0010200 ngày 20/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xử công khai báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADSTPTV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Giáp Trà Giang